TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:04/2020/QĐST-DS	*B, ngày 24 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự:

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2020/TLST-DS, ngày 30 ngày 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Kh, năm sinh 1961

Địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện B, tỉnh Lào Cai.

- Bị đơn: + Anh Lý Văn Tr, năm sinh 1985

+ Chị Vàng Thị H, năm sinh 1990

Cùng địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện B, tỉnh Lào Cai

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ: Anh Lý Văn Tr và chị Vàng Thị H có trách nhiệm liên đới trả cho bà Phạm Thị Kh số tiền vay nợ gốc là: 90.000.000 đồng *(Chín mươi triệu đồng)*.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật và từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền trả nợ, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

-Về án phí:

+ Anh Lý Văn Tr và chị Vàng Thị H mỗi người phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.125.000đ *(Một triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng).* Tổng cộng là 2.250.000 đ *(Hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).*

+ Bà Phạm Thị Kh không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho bà Phạm Thị Kh: 2.250.000 đ *(Hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số: 0002528, ngày 30/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự (2);
- TAND tỉnh(1)
- VKSND huyện (2);
- CCTHADS huyện (1)
- Lưu HSVA-THS-KT- VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Hưng